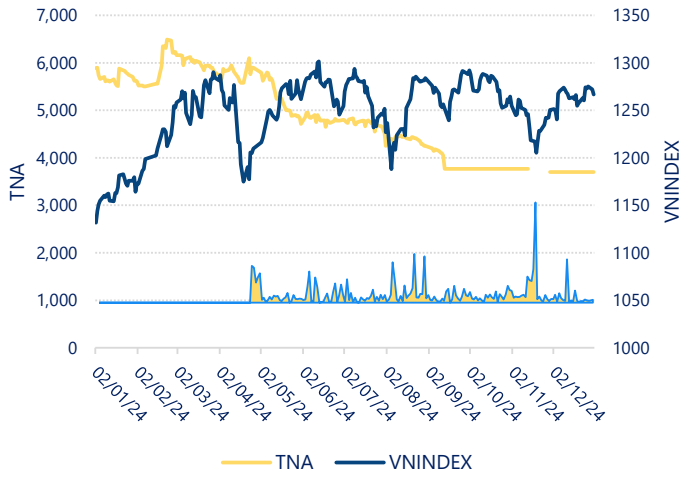
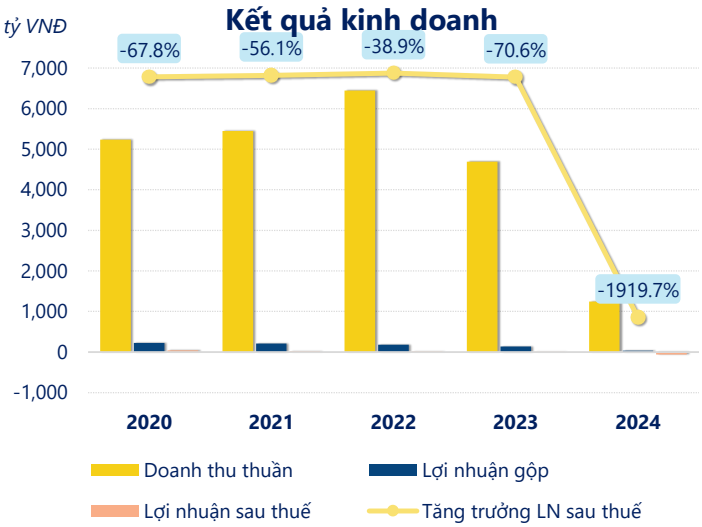
KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	3,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-1.9%	-

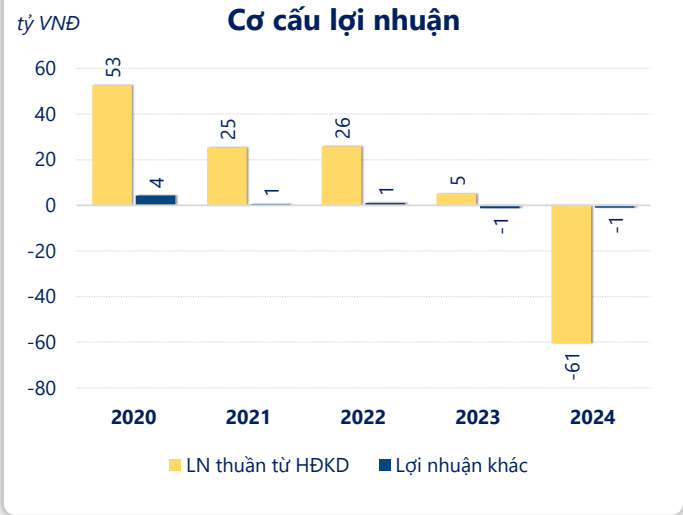
	2024	YoY
DT thuần	1,247 *tỷ VNĐ*	▼ 3,443 ▼ 73.4%
LN gộp	33.3 *tỷ VNĐ*	▼ 105 ▼ 75.8%
LN thuần	-60.6 *tỷ VNĐ*	▼ 65.7 ▼ 1285%
LN sau thuế	-61.6 *tỷ VNĐ*	▼ 65.0 ▼ 1920%
ROE	2024 -11.3%	+/- YoY ▼ 12.0%
ROA	2024 -2.8%	+/- YoY ▼ 2.9%

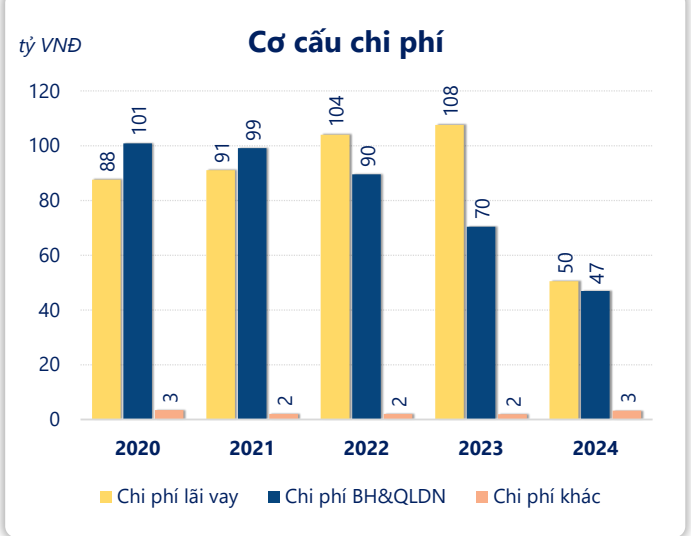




Kết quả kinh doanh **TNA** năm **2024**, doanh thu thuần **giảm mạnh 73.4%** chỉ còn **1,247** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 1920%** chỉ còn **-61.60** tỷ đồng.

Sự sụt giảm về doanh thu cùng với lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng -11.3% là dấu hiệu cảnh báo của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

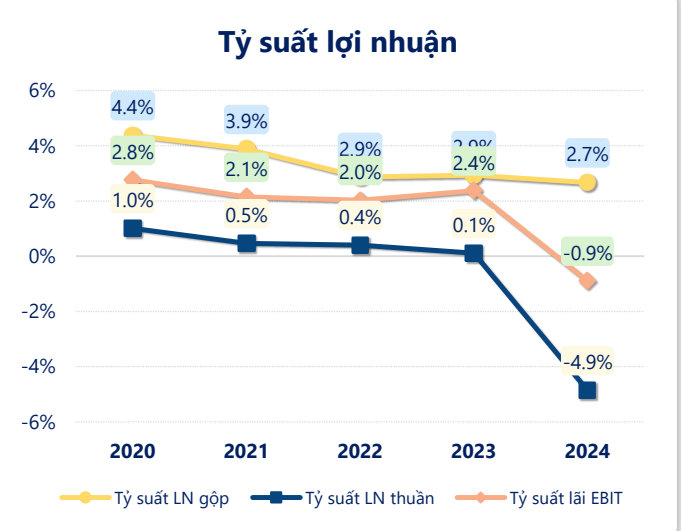


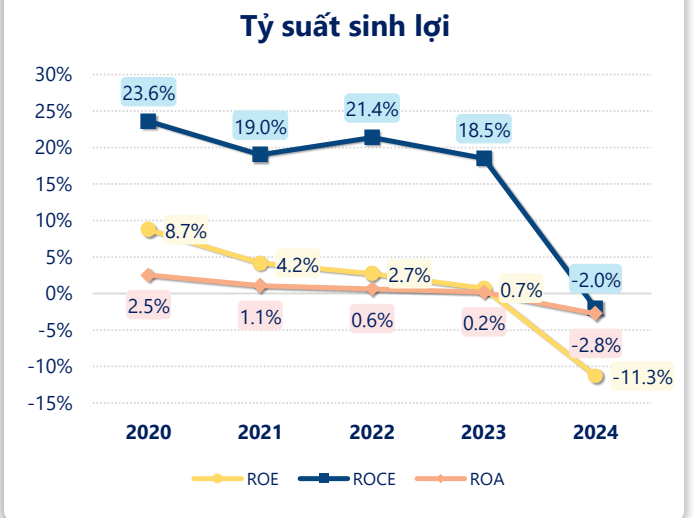


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **TNA** năm **2024 giảm đi 65.67** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 60.55 tỷ đồng. Đây là khoản **lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua**. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

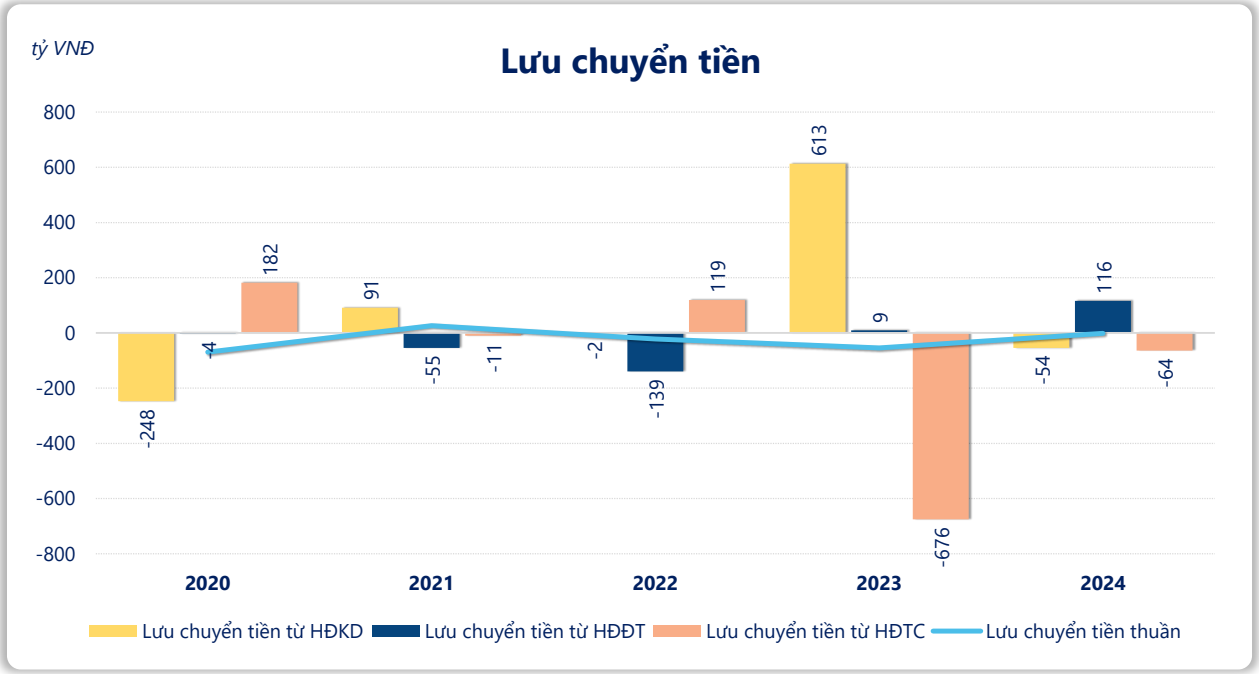
Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **50.49** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **giảm xuống** còn **46.94** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **3.27** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của TNA năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **-11.3%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**5,232**	**5,447**	**6,447**	**4,690**	**1,247**
Giá vốn hàng bán	5,003	5,236	6,262	4,553	1,214
Lợi nhuận gộp	**229**	**211**	**185**	**138**	**33.3**
Doanh thu HĐTC	12.5	7.55	36.8	41.3	3.82
Chi phí TC	88.0	94.4	106	107	50.7
Chi phí lãi vay	**87.5**	**91.0**	**104**	**108**	**50.5**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	3.33	0
Chi phí bán hàng	47.7	61.5	47.2	28.2	11.4
Chi phí QLDN	53.1	37.6	42.3	42.2	35.5
LN thuần từ HĐKD	**52.7**	**25.3**	**25.8**	**5.11**	**-60.6**
Lợi nhuận khác	4.33	0.58	0.99	-1.34	-1.04
LN trước thuế	**57.0**	**25.9**	**26.8**	**3.77**	**-61.6**
Lợi nhuận sau thuế	**42.9**	**18.8**	**11.5**	**3.38**	**-61.6**
LNST của CĐ cty mẹ	**49.2**	**23.7**	**15.6**	**4.17**	**-61.1**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của TNA bằng **-1.90** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-53.88 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-54.28** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **115.9** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-63.54** tỷ đồng.